TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2024/HS-ST
Ngày 11-12-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Phạm Trọng Thứ

2.Ông Nguyễn Gia Khải.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Minh Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Ông Trần Viết Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 112/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2024/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 11 năm 2024, đối với:

Bị cáo Đỗ Phó C sinh ngày 15/7/1972, tại: huyện Q, tỉnh Thái Bình; cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Phó C1 (đã chết) và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1935; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; Con: có 2 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2006;

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Quyết định số 189/QĐ-XPVPHC, ngày 13/9/2004 Công an huyện Q, tỉnh Thái Bình xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, chấp hành xong quyết định ngày 05/10/2004.

Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/10/2024 đến nay.

Bị hại:

Cụ Bùi Thị Đ sinh năm 1936 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Nguyễn Bá L, sinh năm 1957 - Là con đẻ của cụ Đ

Nơi cư trú: Thôn G, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Người làm chứng:

- Anh Đinh Văn D sinh năm 1984
- Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- Ông Trịnh Xuân H1 sinh năm 1967
- Anh Dương Duy T2 sinh năm 1977

Cùng địa chỉ: Thôn G, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo, vắng mặt những người tham gia tố tụng khác)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đỗ Phó C, bị khiếm thị mắt phải. Chiều tối ngày 08/8/2024, C điều khiển xe gắn máy nhãn hiệu Cupindo, số loại 50CC, màu sơn xanh, biển số 17AA-319.61, dung tích 49,5 cm^3, chở một con chó của nhà đến bán cho anh Dương Duy T2 ở G, xã A, huyện Q. Sau khi bán, C treo chiếc làn nhựa đỏ ở tay lái bên trái, điều khiển xe theo đường liên thôn hướng thôn G đi thôn G (Ủy ban nhân dân xã A) để về nhà. Khoảng 19 giờ, xe của C đi qua ngã ba giao nhau bên phải với đường đi thôn H, xã A, thuộc thôn G, xã A, huyện Q. Đây là đoạn đường thẳng, mặt đường đổ bê tông (xi măng) tương đối bằng phẳng rộng 03 mét, được chia thành hai chiều đi: chiều thôn G đi thôn G và ngược lại. Giáp mép đường hai bên là lề đường đổ bê tông cao ngang mặt đường. Lề đường bên phải chiều thôn G đi thôn G rộng 0,2 mét, tiếp đến bờ tường bao và khu dân cư. Lề đường bên trái chiều thôn G đi thôn G rộng 1,3 mét, tiếp đến ao cá nhà bà Nguyễn Thị M. Lúc này trời tối, không mưa, đường không có đèn chiếu sáng, mật độ người, phương tiện tham gia giao thông ít. Chỉnh không sử dụng rượu bia, ma túy hoặc chất kích thích khác, có đội mũ bảo hiểm, bật đèn xe, tầm nhìn 08 đến 09 mét, điều khiển xe đi với vận tốc khoảng 15 km/h, ở phần đường bên phải, cách mép đường gần 01 mét. Đang đi, C nhìn thấy ở phía trước cùng chiều, cách đầu xe khoảng 07 mét có người mặc quần áo dài tối màu, sau này biết là cụ Bùi Thị Đ đang chống gậy đi bộ ở gần giữa đường. Chiều đường ngược lại, cách khoảng 20 mét có xe mô tô, bật đèn chiếu sáng, sau biết do anh Đinh Văn D điều khiển chở vợ là chị Nguyễn Thị T1, đang đi tới. Chỉnh giảm tốc độ, bấm còi, điều khiển xe đi vào mép đường bên phải để tránh và vượt lên bên phải cụ Đ. Do không chấp hành đúng quy định về tốc độ khi điều khiển xe đi trong điều kiện trời tối, mắt phải bị khiếm thị quan sát hạn chế nên mặt trước ốp vai càng, cánh yếm, gương chiếu hậu bên trái xe gắn máy đã va chạm với phía sau bên phải cụ Đ trên phần đường bên phải chiều đi. Cụ Đ

bị đẩy ngã nghiêng phải, đầu va chạm với mặt đường quay hướng thôn G. Xe gắn máy đổ phải trượt về phía trước 1,2 mét, đầu xe quay hướng thôn G, cạnh vị trí bà Đ nằm. Chỉnh ngã ngồi xuống đường không bị thương tích tự đứng dậy đỡ cụ Đ. Anh D đi tới thấy tai nạn thì xuống xe hỗ trợ. Chị T1 biết cụ Đ nên đã chạy đến nhà báo cho con trai cụ Đ là ông Nguyễn Bá L, ở cách đó khoảng 200 mét biết. Anh D dựng chiếc xe của C vào mé đường. Ông L đi ra thấy bà Đ bị tai nạn đã dắt chiếc xe của C về nhà rồi cùng C gọi xe ô tô đưa bà Đ đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ1, huyện Q, sau chuyển Bệnh viện đa khoa tỉnh T, Bệnh viện B. Hậu quả: Cụ Đ bị chấn thương sọ não, tụ máu dưới màng cứng bán cầu trái, dập não, xuất huyết dưới nhện, tụ máu ngoài màng cứng vùng đỉnh chẩm phải, tử vong hồi 10 giờ 55 phút ngày 18/8/2024; xe gắn máy hư hỏng nhẹ, thiệt hại không đáng kể.

Ngày 09/8/2024, Công an xã A, huyện Q đã tiến hành quản lý chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Cupindo, số loại 50CC, màu sơn xanh, biển số 17AA-319.61; thu giữ, niêm phong dữ liệu điện tử (camera an ninh) của nhà ông Trịnh Xuân Q, sinh năm 1956, ở thôn G, xã A, huyện Q. Nhận tin báo của Công an xã A, Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Q đã tiếp nhận, xác minh sau chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q giải quyết theo thẩm quyền.

Kết luận giám định tử thi số 1281/KLGĐTT-KTHS, ngày 30/9/2024 của Phòng K Công an tỉnh T: *"1. Các kết quả chính: Kết quả khám nghiệm tử thi: Khám ngoài: Trên tử thi có vết mổ đã khâu, sây sát da đã đóng vảy, tụ máu tại vùng đầu, cổ, lưng, hông, tay và chân. Khám trong: Vỡ xương sọ vùng đỉnh chẩm thái dương phải, tụ máu não. Kết quả nghiên cứu hồ sơ, tài liệu: Bệnh nhân Bùi Thị Đ vào Bệnh viện Đ1 lúc 19 giờ 32 phút, ngày 08/8/2024 trong tình trạng hôn mê được chẩn đoán: Hôn mê theo dõi chấn thương sọ não kín khai do tai nạn giao thông. Chuyển Bệnh viện Đa khoa tỉnh T lúc 20 giờ 47 phút ngày 08/8/2024. Tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh T thấy bệnh nhân hôn mê, glassgow 7 điểm, đồng tử hai bên 2 mm, phản xạ ánh sáng (+), thể trạng suy kiệt. Được chẩn đoán: Tụ máu ngoài màng cứng vùng đỉnh chẩm phải/suy kiệt. Đã được phẫu thuật lấy máu tụ ngoài màng cứng nhiều vị trí. Lúc 15 giờ 30 phút ngày 10/8/2024, chuyển Bệnh viện B điều trị trong tình trạng bệnh nhân lơ mơ, glassgow 10 điểm, mạch huyết động ổn định. Tại Bệnh viện B được chẩn đoán: Chấn thương sọ não, máu tụ dưới màng cứng - dập não (T), glassgow 9 điểm. Được điều trị nội khoa, hồi sức tích cực. Ngày 11/8/2024 gia đình xin cho bệnh nhân về. 2. Kết luận: Nạn nhân Bùi Thị Đ chết do chấn thương sọ não."*

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Quá trình điều tra đại diện hợp pháp cho bị hại ông Nguyễn Bá L khai: Ông là con đẻ của cụ Bùi Thị Đ. Sau khi tan nạn xảy ra ông cùng với bị cáo Đỗ

Phó C đưa cụ Đ đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ1, sau đó chuyển đến Bệnh viện Đ và Bệnh viện B. Đến ngày 18/8/2024, cụ Đ chết tại gia đình. Bị cáo đã bồi thường cho gia đình ông số tiền 70.000.000 đồng. Ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất kỳ khoản nào. Ông đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 122/CT-VKSQP ngày 18/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố Đỗ Phó C về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đỗ Phó C. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh tuyên bố bị cáo Đỗ Phó Chính phạm T3 "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*";

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Phó C từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 586, Điều 591 và Điều 601 của Bộ luật Dân sự: Ghi nhận việc bị cáo Đỗ Phó C và người đại diện của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường số tiền 70.000.000 đồng số. Bị cáo đã bồi thường xong.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Rất ân hận về hành vi mình đã thực hiện, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản Cáo trạng và được chứng minh bằng: Biên bản vụ việc, biên bản xác minh vụ tai nạn giao thông và biên bản tạm giữ đồ vật do Công an xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình lập ngày 08/8/2024 và ngày 09/8/2024; Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ do Đ2 trật tự Công an huyện Q, tỉnh Thái Bình lập hồi 08 giờ 30 phút ngày 10/8/2024 (kèm theo bản ảnh); Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan trong tai nạn giao thông (kèm theo bản ảnh) do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q lập hồi 07 giờ 15 phút, ngày 13/8/2024; Giấy chứng nhận thương tích ngày 28/8/2024 của Bệnh viện Đ1, huyện Q, tỉnh Thái Bình; Kết luận giám định tử thi số 1281/KLGĐTT-KTHS, ngày 30/9/2024 của Phòng K Công an tỉnh T; Biên bản thu giữ, niêm phong dữ liệu điện tử (camera an ninh) do Công an xã A, huyện Q lập ngày 09/8/2024, tại nhà ông Trịnh Xuân Q; Lời khai đại diện hợp pháp của bị hại; Lời khai của làm chứng cùng toàn bộ các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 08/8/2024, tại đường thuộc thôn G, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình, Đỗ Phó C điều khiển xe gắn máy nhãn hiệu Cupindo, số loại 50CC, màu sơn xanh, dung tích 49,5cm^3, biển số 17AA-319.61, hướng thôn G đi thôn G, với vận tốc 15km/h, do không chấp hành đúng quy định về tốc độ khi điều khiển xe đi trong điều kiện trời tối, mắt phải bị khiếm thị quan sát hạn chế nên mặt trước ốp vai càng, cánh yếm, gương chiếu hậu bên trái xe gắn máy đã va chạm với phía sau bên phải cụ Bùi Thị Đ đi bộ ở phía trước cùng chiều trên phần đường bên phải chiều đi. Hậu quả: Cụ Đ tử vong hồi 10 giờ 55 phút ngày 18/8/2024 do chấn thương sọ não; xe gắn máy hư hỏng nhẹ, thiệt hại không đáng kể. Hành vi của bị cáo Đỗ Phó C vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; khoản 2 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, gây hậu quả làm chết 01 người.

Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

"1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo".

Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

"Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

... 2) Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế".

Do đó đã phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm".

Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ truy tố bị cáo về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Tai nạn giao thông là vấn đề nhức nhối của toàn xã hội, Nhà nước và địa phương thường xuyên tuyên truyền các quy định của Luật Giao thông đường bộ trên các phương tiện thông tin đại chúng, bị cáo điều khiển xe, trong điều kiện trời tối, tầm nhìn bị hạn chế lại bị kiếm thị mắt phải không tuân thủ về tốc độ để dừng lại một cách an toàn nên xe bị cáo điều khiển đã va chạm với cụ Bùi Thị Đ đang đi bộ trên đường dẫn tới cụ Đ bị tử vong. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, tạo tâm lý lo lắng cho người tham gia giao thông. Do vậy, xét thấy cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, lên một mức án phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả hành vi tội phạm của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Sau khi phạm tội, bị cáo đã tích cực bồi thường trách nhiệm dân sự cho đại diện hợp pháp cho bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị hại có một phần lỗi là không đi vào mép đường bên phải, đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo sức khoẻ yếu, bị bệnh gout biến chứng tiểu đường, hoại tử chân trái, lại bị kiếm thị mắt phải. Do vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với quy định của Điều 65 Bộ luật Hình sự, giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú

giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo nói riêng và có tác dụng trong đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung. Mức án áp dụng đối với bị cáo như Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo lao động tự do, không hành nghề lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy, bị cáo Đỗ Phó C và người đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường tổng số tiền 70.000.000 đồng nên cần ghi nhận sự tự nguyện, thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại là phù hợp với khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 586, Điều 591 và Điều 601 của Bộ luật Dân sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Cupindo, số loại 50CC, màu sơn xanh, dung tích 49,5cm^3, biển số 17AA-319.61 có đăng ký mang tên Trần Văn N, sinh ngày 08/5/1968, cư trú: thôn T, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Ngày 28/7/2024, ông N bán chiếc xe này cho Đỗ Phó C với giá 4.300.000 đồng. Đây là tài sản hợp pháp của bị cáo C, ngày 28/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã trả lại chiếc xe gắn máy trên cho C cùng giấy tờ có liên quan là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp với khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại có quyền, kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Phó C phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

2.Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Phó C 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/12/2024). Giao bị cáo Đỗ Phó C cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Q, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3.Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 586, Điều 591 và Điều 601 của Bộ luật Dân sự: Ghi nhận bị cáo Đỗ Phó C và người đại diện bị hại đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường tổng số tiền 70.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường xong.

4.Về xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

5.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Đỗ Phó C phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6.Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Đỗ Phó C có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp cho bị hại ông Nguyễn Bá L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *Đại diện hợp pháp cho bị hại;;*
- *VKSND h. Quỳnh Phụ;*
- *VKSND tỉnh Thái Bình;*
- *UBND xã Đông Hải;*
- *Cơ quan HAHS Công an h.Quỳnh Phụ;*
- *Công an &Chi cục THADS h. Quỳnh Phụ;*
- *TAND & Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Duyên